

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 09 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 84/2023/DSST ngày 02 tháng 06 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán nhà căn hộ*”.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 05 tháng 09 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP H.**

Trụ sở: Số 54 N, phường L, quận Đ thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng L – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị H – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Giấy ủy quyền số 4109/2022/GUQ ngày 14/06/2022)

Bị đơn: **Công ty TNHH C.**

Địa chỉ: Số 30 ngõ 2 phố N, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Thọ T – Giám đốc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Mai Thọ T, sinh năm 1966

2/ Bà Nguyễn Thanh H, sinh năm 1972

Cùng trú tại: Thôn V, xã V, huyện T, Hà Nội

3/ **Anh Lê Quốc K**, sinh năm 1992

4/ **Cháu Lê Quốc H**, sinh năm 2012

5/ **Cháu Lê Quốc H**, sinh năm 2013

Người đại diện hợp pháp cho cháu H và cháu H: Anh Lê Quốc K

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP H và Công ty TNHH C xác nhận ngày 11/01/2018 Ngân hàng TMCP H– Chi nhánh Cầu Giấy và Công ty TNHH C đã ký Hợp đồng tín dụng hạn mức số 03CGY/2018/HĐTD và Phụ lục số 01, Phụ lục số 02.

2.2. Ngân hàng TMCP H và Công ty TNHH C xác nhận, tạm tính đến ngày 11/09/2023, Công ty TNHH C còn nợ ngân hàng TMCP H tổng số tiền cụ thể là: 1.576.810.174 đồng (Một tỷ năm trăm bảy mươi sáu triệu tám trăm mười nghìn một trăm bảy mươi tư đồng), trong đó nợ gốc là: 872.248.270 đồng, nợ lãi là: 472.118.709 đồng, lãi quá hạn là: 232.443.195 đồng.

Kể từ ngày 12/09/2023, Công ty TNHH C tiếp tục phải trả lãi trên dư nợ gốc còn lại theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng, Phụ lục hợp đồng tín dụng hạn mức và Giấy nhận nợ đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng TMCP H.

2.3. Phương thức thanh toán: Công ty TNHH C phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ trên cho ngân hàng TMCP H cụ thể như sau:

Đợt 1: Ngày 30/10/2023 công ty TNHH C thanh toán số tiền 200.000.000 đồng nợ gốc.

Đợt 2: Ngày 30/11/2023 công ty TNHH C thanh toán số tiền 300.000.000 đồng nợ gốc.

Đợt 3: Ngày 29/12/2023 công ty TNHH C tất toán toàn bộ khoản vay.

Trường hợp Công ty TNHH C vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào, ngân hàng TMCP H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng, cụ thể là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 107, tờ bản đồ số 04, diện tích là 195,0 m² tại thôn L, xã P, huyện C, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 973206, số vào sổ cấp GCN: 02078 do UBND huyện C, thành phố Hà Nội cấp ngày 28/10/2013, đứng tên là bà Lê Thị L. Ngày 05/11/2015, Văn phòng đăng ký đất Hà Nội – chi nhánh huyện C đã đăng ký sang tên chủ sử dụng thửa đất đai này cho ông Mai Thọ T và vợ là bà Nguyễn Thanh H.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì Công ty TNHH C có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP H.

2.4. Về án phí: Công ty TNHH C chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 29.652.000 đồng.

Ngân hàng TMCP H được hoàn lại số tiền 26.560.850 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018625 ngày 27/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà